

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 8607 /UBND-KT

V/v chấn chỉnh, nâng cao chất
lượng công tác đấu thầu, lựa chọn
nhà thầu trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 14 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các chủ đầu tư, bên mời thầu.

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3057/SKHĐT-ĐTTĐ ngày 10/11/2023 về chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu trên địa bàn tỉnh; để nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện nghiêm các nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm công tác đấu thầu theo Luật Đấu thầu; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu và các quy định khác có liên quan công tác đấu thầu.

2. Thực hiện nghiêm lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo đúng tỷ lệ và lộ trình quy định tại Điều 37 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

3. Về cung cấp, đăng tải thông tin đấu thầu: Các chủ đầu tư/bên mời thầu nghiêm túc thực hiện công khai đầy đủ các thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu,... đảm bảo thời gian đăng tải và đầy đủ thông tin (*file đính kèm và các thông tin liên quan*) theo đúng quy định tại Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Về lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định hiện hành, đảm bảo đúng thẩm quyền. Riêng các gói thầu có trang thiết bị y tế, đấu thầu thuộc ngoài nội dung phải tuân thủ theo quy định của pháp luật đấu thầu còn phải thực hiện thêm các quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế, Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế, Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập và Văn bản hợp nhất số 05/VBN-BYT ngày 12/4/2023 của Bộ Y tế về Thông tư quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

5. Về lập, thẩm định và phê duyệt E-HSMT:

- Chủ đầu tư/bên mời thầu chịu trách nhiệm lựa chọn các đơn vị tư vấn đấu thầu đảm bảo năng lực, kinh nghiệm; các cá nhân tham gia trực tiếp vào việc lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT phải có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đấu thầu, có năng lực và am hiểu về tính chất của gói thầu.

- E-HSMT phải bao gồm đầy đủ nội dung yêu cầu theo đúng mẫu quy định tại các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành. Không chỉnh sửa quy định nêu trong các mẫu để đưa các tiêu chí yêu cầu không phù hợp, không rõ ràng, gây khó khăn cho nhà thầu trong việc chuẩn bị E-HSDT, làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu hoặc tạo lợi thế cho một số nhà thầu; các tiêu chí đánh giá trong E-HSMT phải đảm bảo theo quy định tại Phụ lục 9 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Trường hợp E-HSMT có các nội dung dẫn đến hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ nêu tại Phụ lục 9 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT, yêu cầu bên mời thầu, tổ chuyên gia xét thầu trong quá trình xét thầu không được loại bỏ E-HSDT không đáp ứng các nội dung này (theo khoản 5 Điều 25 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

6. Về đánh giá E-HSDT, E-HSDXKT, E-HSDXTC:

- Việc đánh giá E-HSDT, E-HSDXT, E-HSDXTC phải đảm bảo nguyên tắc trung thực, khách quan, công bằng, phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá trong E-HSMT, tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác liên quan; tuyệt đối không thiên vị hoặc gây khó khăn cho bất kỳ nhà thầu nào trong quá trình đánh giá; cần phối hợp với các đơn vị liên quan xác minh tính hợp

pháp của các tài liệu nhà thầu gửi kèm theo hồ sơ tham dự thầu để đảm bảo nhà thầu được lựa chọn đáp ứng năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu.

- Việc làm rõ E-HSDST, E-HSĐXKT, E-HSĐXTC phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT. Không được loại nhà thầu tại bước kiểm tra tính hợp lệ do thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm khi chưa thực hiện làm rõ E-HSDT; nghiêm cấm việc làm rõ E-HSDT dẫn đến thay đổi bản chất của nhà thầu tham dự thầu, nội dung cơ bản của hồ sơ đã nộp; không được yêu cầu nhà thầu cung cấp hồ sơ gốc (nếu nhà thầu đã kê khai đầy đủ theo yêu cầu) trong quá trình đánh giá; việc làm rõ chỉ được gửi đến nhà thầu có hồ sơ cần làm rõ, không được tiết lộ thông tin hồ sơ tham dự thầu giữa các nhà thầu; các nội dung làm rõ được thực hiện trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Đối với gói thầu xây lắp, nếu nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu (kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này). E-HSDT của nhà thầu vẫn phải được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng (Điều 28 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

7. Về thẩm định các nội dung trong đấu thầu:

- Công tác thẩm định phải đảm bảo nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan, công bằng, phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn; báo cáo thẩm định phải đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định, có nhận xét, đánh giá đối với từng nội dung cụ thể và có kiến nghị phù hợp với quy định pháp luật. Trường hợp thuê tư vấn thẩm định, chủ đầu tư phải thực hiện rà soát, kiểm tra lại việc thẩm định của đơn vị tư vấn và đánh giá hồ sơ của tư vấn đấu thầu, đảm bảo theo các quy định về đấu thầu trước khi phê duyệt kết quả.

- Trong quá trình thẩm định Báo cáo đánh giá E-HSDT, E-HSĐXTC, E-HSĐXKT nếu phát hiện các sai sót trong quá trình đánh giá ảnh hưởng tới kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc phát hiện bên xét thầu loại bỏ E-HSDT không phù hợp quy định, đơn vị thẩm định phải kiến nghị Chủ đầu tư, bên xét thầu thực hiện lại công tác đánh giá theo đúng quy định.

8. Đối với công tác phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và việc ký kết, thực hiện hợp đồng: Việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng với nhà thầu đảm bảo đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật. Bên mời thầu phải đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu và đính kèm các tài liệu theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT trên Hệ thống trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

9. Về giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại trong đấu thầu và xử lý vi phạm trong đấu thầu:

- Thường xuyên nắm bắt các thông tin, phản ánh, kiến nghị về các hành vi tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu để kịp thời xác minh; xử lý kiến nghị phải đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Đấu thầu; xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu và đăng tải công khai các hành vi vi phạm theo đúng quy định.

- Trong quá trình xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại trong đấu thầu, nếu các kiến nghị của Nhà thầu là phù hợp dẫn tới phải lập lại E-HSMT, đánh giá lại E-HSDT hoặc hủy thầu, yêu cầu Chủ đầu tư xác định trách nhiệm các bên liên quan để xử lý; trường hợp trách nhiệm thuộc về đơn vị tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT thì không xem xét lựa chọn các đơn vị này thực hiện các gói thầu tiếp theo.

- Người có thẩm quyền, người đứng đầu chủ đầu tư nâng cao vai trò, trách nhiệm trong quản lý công tác đấu thầu, kịp thời giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu theo đúng trình tự, thẩm quyền và thời gian quy định tại Điều 91, Điều 92 Luật Đấu thầu; nghiên cứu cụ thể hồ sơ để giải quyết kiến nghị của Nhà thầu đảm bảo thấu đáo và phù hợp quy định, không để xảy ra tình trạng khiếu nại, kiến nghị kéo dài, vượt cấp; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng nội dung kiến nghị vượt cấp của Nhà thầu được cơ quan thẩm quyền xác định là phù hợp, dẫn đến thay đổi kết quả lựa chọn nhà thầu, hủy thầu.

- Đối với các kiến nghị của Nhà thầu không đúng quy định, cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, có dấu hiệu cản trở, làm kéo dài thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu, Chủ đầu tư căn cứ các quy định để xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

10. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý các khó khăn vướng mắc (nếu có), tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

11. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh trong trường hợp để xảy ra vi phạm trong phạm vi quản lý của mình và thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo về đấu thầu; nâng cao chất lượng nội dung báo cáo, số liệu phải đầy đủ và trung thực; thời gian báo cáo tuân thủ theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐ+CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng